TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 66/2021/QĐST-HNGĐ	*C, ngày 05 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH LONG AN

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 230/2021/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2021 về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và nuôi con chung" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Trần Văn Gi, sinh năm: 1991;

Địa chỉ: ấp H, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

2. Chị Trần Bé T, sinh năm: 1991;

Địa chỉ: ấp B, xã T1, huyện C, tỉnh Long An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 28 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Trần Văn Gi và chị Trần Bé T thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Trần Đăng Kh, sinh ngày 31/12/2014. Vợ chồng thỏa thuận thống nhất đề nghị Tòa án công nhận chị T tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung, anh Gi không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con không ai được cản trở. Vì lợi ích của con theo yêu cầu của anh Gi, chị T, người thân thích, cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em và Hội liên hiệp phụ nữ, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc tiền cấp dưỡng cho con.

- Về tài sản chung: các đương sự trình bày không có tài sản chung.

- Về nợ chung: các đương sự trình bày không có nợ chung.

- Về lệ phí Tòa án: Anh Trần Văn Gi và chị Trần Bé T mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí việc dân sự, khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại biên lai số 0009763 và 0009764 cùng ngày 10/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C. Anh Gi và chị T đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Hữu Lộc